

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC, CHẾ
BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02 /BCQT-HĐQT

Hải Dương; ngày 17 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2023)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán;

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 87, Vũ Mạnh Hùng, KDC số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại: 02203.821.338 Fax: Email: Hamicokshd@gmail.com
- Vốn điều lệ: 32.268.180.000 đồng
- Mã chứng khoán: KHD
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 26/04/2023 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, ĐHĐCĐ đã nhất trí thông qua một số nội dung sau:

St t	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03/NQ- ĐHĐCĐ	26/4/2023	<p>Điều 1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch năm 2023 (Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 04/4/2023 của HĐQT Công ty).</p> <p>1.1 Thông qua kết quả kinh doanh năm 2022, với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ- Doanh thu bán hàng : 10.362,9 triệu đồng- Lợi nhuận sau thuế TNDN : (990,5) triệu đồng• Kết quả kinh doanh hợp nhất (theo báo cáo tài chính)

hợp nhất)

- Doanh thu bán hàng : 22.202,7 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : (2.411,4) triệu đồng

1.2 Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023 với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- Kế hoạch kinh doanh riêng Công ty mẹ
 - Tổng doanh thu, thu nhập : 1.450 triệu
 - Lợi nhuận sau thuế : (2.200) triệu
- Kế hoạch kinh doanh hợp nhất
 - Tổng doanh thu, thu nhập : 20.000 triệu
 - Lợi nhuận sau thuế : 800 triệu
 - Tỷ suất cổ tức : Không chia

Điều 2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch năm 2023 (*Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 04/4/2023 của Ban kiểm soát Công ty*).

Điều 3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán Quốc Tế (*Bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất*).

Điều 4. Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

* Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:

Chi tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1.Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại	9.754.439.140	
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021 của Công ty mẹ	(2.411.432.588)	
3.Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối đến 31/12/2021: (3=1+2)	7.343.006.552	
4. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất dùng để phân phối:*	50.000.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	50.000.000	
- Trả cổ tức bằng tiền	-	
5. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau: (5=3-4)	7.293.006.552	

Điều 5. Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2022, kế hoạch năm 2023 (*Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 04/4/2023 của HĐQT Công ty*).

- Quyết toán năm 2022:

			<p>+ Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: Không</p> <p>+ Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: Không</p> <p>- Kế hoạch năm 2023:</p> <p>+ Tổng thu lao của HĐQT là : Không</p> <p>+ Tổng thu lao của BKS là : Không</p> <p>Điều 6. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 (Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 04/4/2023 của Ban kiểm soát Công ty).</p> <p>Ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng các tiêu chí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán; - Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán; - Có mức phí hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán. <p>Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực từ thời điểm 10 giờ 50 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2023. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này./.</p>
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Vũ Thắng Bình	Chủ tịch HĐQT (không điều hành)	27/04/2021	
2	Đào Văn Dũng	Phó chủ tịch HĐQT	27/04/2021	
3	Đoàn Văn Cường	Thành viên HĐQT	27/04/2021	
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT (không điều hành)	27/04/2021	
5	Hồ Văn Tuấn	Thành viên HĐQT (không điều hành)	27/06/2022	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Bảng thống kê số buổi tham dự các cuộc họp HĐQT của các thành viên từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/06/2023:

Stt	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Thắng Bình	6/6	100%	
2	Ông Đào Văn Dũng	6/6	100%	
3	Đoàn Văn Cường	6/6	100%	
4	Nguyễn Ngọc Tuấn	6/6	100%	
5	Hồ Văn Tuấn	6/6	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc:

Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): **Không**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 14/NQ-HĐQT	13/01/2023	Thông nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Khiêm – Thư ký Công ty kiêm nhiệm là người phụ trách quản trị Công ty kể từ ngày 13/01/2023, thời gian bổ nhiệm theo nhiệm kỳ của HĐQT:	100%
2	Số: 15/NQ-HĐQT	13/01/2023	Thông nhất trả lại diện tích đất thuê của nhà nước trước thời hạn thuê đất đối với diện tích đất tại khu tập thể Lỗ Sơn 7.026 m ² do Công ty không có nhu cầu sử dụng.	100%
3	Số: 06/QĐ-HĐQT	13/01/2023	Bổ nhiệm ông Nguyễn Hữu Khiêm – Sinh 21/03/1980 <ul style="list-style-type: none"> - Hiện là: Kế toán trưởng, Thư ký Công ty - Kiêm nhiệm giữ chức vụ: Người phụ trách quản trị Công ty <p>Thời hạn bổ nhiệm: Kể từ ngày 13 tháng 01 năm 2023 và kết thúc theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.</p> <p>Ông Nguyễn Hữu Khiêm có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ hoạt động của Công ty và pháp</p>	100%

			luật hiện hành. Được hưởng các quyền lợi chế độ theo Điều lệ hoạt động của Công ty và các văn bản quy định hiện hành của Công ty.	
4	Số: 16/NQ-HĐQT	07/03/2023	<p>Thông nhất thông qua triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương với kế hoạch tổ chức như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội: 29/3/2023 - Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội: Ngày 26/4/2023 - Tỷ lệ thực hiện: 01 cổ phiếu – 01 quyền biểu quyết - Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 1 Văn phòng Công ty, Địa chỉ: Số 87 Vũ Mạnh Hùng– Khu dân cư số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương- Nội dung họp: Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. <p>Giao cho Giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận liên quan triển khai các công việc cần thiết để đảm bảo phiên họp diễn ra theo đúng kế hoạch, tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.</p>	100%
5	Số: 17/NQ-HĐQT	14/03/2023	<p>Thông nhất chấm dứt hoạt động(giải thể) đội khai thác, chế biến đá Áng Bát và đội khai thác, chế biến đá Thống Nhất kể từ ngày 14/03/2023, do không còn nguồn nguyên liệu để sản xuất(các giấy phép khai thác đã hết hạn, không đủ điều kiện gia hạn).</p> <p>Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo, triển khai thực hiện: Kiểm kê, xử lý tài sản – vật tư hàng hóa, tài chính, các khoản công nợ(nếu có) và việc sử dụng lao động theo đúng quy định của pháp luật.</p>	100%
6	Số: 18/NQ-HĐQT	14/03/2023	<p>Thông nhất giao cho Giám đốc Công ty xem xét trả lại diện tích đất thuê của nhà nước trước thời hạn thuê đất đối với diện tích đất không có nhu cầu sử dụng tại mỏ Cổng số Hàm Long (diện tích 138.485 m²).</p>	100%
7	Số: 19/NQ-HĐQT	14/03/2023	<p>Thông nhất tạm dừng hoạt động sản xuất tại Công ty do không còn nguồn nguyên liệu để sản xuất (<i>không còn trữ lượng để khai thác do các giấy phép khai thác mỏ hết hạn, không đủ điều kiện gia hạn</i>).</p> <p>Thời gian tạm dừng: từ ngày 14/3/2023 cho đến khi Công ty tìm được nguồn nguyên liệu để tiếp tục sản xuất hoặc có phương án sản xuất khác.</p>	100%
8	Số: 20/NQ-HĐQT	04/04/2023	<p>Thông nhất thông qua chương trình và nội dung các tài liệu trình ĐHCĐ thường niên năm 2023 thông qua, bao gồm:</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> Nội dung chương trình đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2022, kế hoạch năm 2023; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch năm 2023; Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023; Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; Tờ trình về quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022, kế hoạch năm 2023; 	100%																				
Số: 21/NQ-HĐQT	07/08/2023	<p>Thống nhất kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty(chưa được kiểm toán) với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Chỉ tiêu</th> <th>Đơn vị tính</th> <th>Kế hoạch năm 2023</th> <th>Thực hiện 06 tháng</th> <th>So sánh TH/K H</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.Doanh thu, thu nhập khác</td> <td>Tr.đ</td> <td>1.450</td> <td>1.220</td> <td>84,1%</td> </tr> <tr> <td>2.Lợi nhuận sau thuế(+lãi/-lỗ)</td> <td>“</td> <td>(2.200)</td> <td>(1.326)</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện 06 tháng	So sánh TH/K H	1.Doanh thu, thu nhập khác	Tr.đ	1.450	1.220	84,1%	2.Lợi nhuận sau thuế(+lãi/-lỗ)	“	(2.200)	(1.326)							100%	
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện 06 tháng	So sánh TH/K H																				
1.Doanh thu, thu nhập khác	Tr.đ	1.450	1.220	84,1%																				
2.Lợi nhuận sau thuế(+lãi/-lỗ)	“	(2.200)	(1.326)																					
Số: 22/NQ-HĐQT	16/10/2023	<p>Thống nhất trả lại trước thời hạn thuê đất phần diện tích Công ty không có nhu cầu sử dụng, vị trí và diện tích như sau:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>Vị trí thuê đất</th> <th>Diện tích (m²)</th> <th>Ghi chú</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Khu cơ khí</td> <td>2.571</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Khu bệnh xá</td> <td>430</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Vành đai an toàn đội Áng Bát</td> <td>4.282</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Mỏ Cống Sô - Hàm Long(phần diện tích còn lại)</td> <td>28.667</td> <td></td> </tr> <tr> <td>Cộng:</td> <td>35.950</td> <td></td> </tr> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table>	Vị trí thuê đất	Diện tích (m ²)	Ghi chú	Khu cơ khí	2.571		Khu bệnh xá	430		Vành đai an toàn đội Áng Bát	4.282		Mỏ Cống Sô - Hàm Long(phần diện tích còn lại)	28.667		Cộng:	35.950					100%
Vị trí thuê đất	Diện tích (m ²)	Ghi chú																						
Khu cơ khí	2.571																							
Khu bệnh xá	430																							
Vành đai an toàn đội Áng Bát	4.282																							
Mỏ Cống Sô - Hàm Long(phần diện tích còn lại)	28.667																							
Cộng:	35.950																							

III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Cao Văn Cần	Trưởng ban	27/04/2021		Kỹ Sư
2	Bà Nguyễn Thị Hà	KSV	27/04/2021		Cử nhân
3	Ông Bùi Văn Quang	KSV	27/06/2022		Cử nhân

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Cao Văn Cần	02	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hà	02	100%	100%	
3	Ông Bùi Văn Quang	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty.

Theo dõi, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc; Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, quy định, văn bản của Công ty.

Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thường xuyên tham gia cuộc họp của Hội đồng quản trị; Kiểm tra giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành :

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành.
1	Ông Đào Văn Dũng	28/11/1966	Kỹ sư kinh tế	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021

2	Ông Đoàn Văn Cường	12/12/1979	Kỹ sư khai thác	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021
---	--------------------	------------	-----------------	---------------------------------

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Hữu Khiêm	21/03/1980	Cử nhân kế toán, Cử nhân QTKD	Bổ nhiệm lại ngày 27/04/2021

VI. Đào tạo về quản trị công: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty/
1	Ông Vũ Thắng Bình	-	Chủ tịch HĐQT			27/4/2021		Bổ nhiệm lại	
2	Ông Đào Văn Dũng		Phó chủ tịch HĐQT – Giám đốc			27/4/2021		Bổ nhiệm lại	
3	Ông Đoàn Văn Cường		Thành viên HĐQT – Phó giám đốc			27/4/2021		Bổ nhiệm lại	
4	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	-	Thành viên HĐQT			27/4/2021		Bổ nhiệm	
5	Ông Hồ Văn Tuấn	-	Thành viên HĐQT			27/06/2022		Bổ nhiệm	
6	Ông Nguyễn Hữu Khiêm		Kế toán trưởng- Thứ ký Công ty- Người phụ trách quản trị Công ty			27/4/2021		Bổ nhiệm lại	
7	Ông Cao Văn	-	Trưởng Ban			27/4/2021		Bổ nhiệm	

	Cần		kiểm soát					
8	Bà Nguyễn Thị Hà	-	Kiểm soát viên			27/4/2021		Bỏ nhiệm
9	Ông Bùi Văn Quang	-	Kiểm soát viên			27/06/2022		Bỏ nhiệm
10	Công ty cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang	-	-			-		Cổ đông lớn của Công ty (35,7%)
11	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	-	-			-		Công ty con KHD sở hữu 99,99%

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Công ty con của Công ty	460132413 cấp ngày 07/8/2019 tại Thái Nguyên	Xóm Làng Mới 1, Xã Tân long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên	Ngày 30/03/2023	-	Công ty con trả nợ vay dài hạn 2,6 tỷ đồng	
2	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	Công ty con của Công ty	460132413 cấp ngày 07/8/2019 tại	Xóm Làng Mới 1, Xã Tân long, huyện	Năm 2023	-	Công ty con trả lãi vay 635,7 triệu đồng	

			Thái Nguyên	Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên			
--	--	--	-------------	------------------------------	--	--	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Ông Vũ Thắng Bình		Chủ tịch HĐQT			0	0%	
1	Vũ Thắng Văn		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Phan Thị Sửu		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Tổng Phúc Kinh		Không			0	0%	Bố vợ
4	Đỗ Thị Thanh Hào		Không			0	0%	Mẹ vợ

5	Vũ Thúy Minh		Không			0	0%	Chị gái
6	Quách Thạch Thi		Không			0	0%	Anh rể
7	Tống Thùy Linh		Không			0	0%	Vợ
8	Vũ Đình Nguyên		Không			0	0%	Con
9	Vũ Hạo Anh		Không			0	0%	Con
10	Công ty cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang		Không			1.164.919	35,7%	Phó giám đốc
II	Ông Đào Văn Dũng		Phó chủ tịch HĐQT – Giám đốc			35.500	1,09%	
1	Hoàng Thị Thù		Không			0	0%	Mẹ đẻ
2	Vũ Công Định		Không			0	0%	Bố vợ
3	Vũ Thị Bình		Không			0	0%	Mẹ vợ
4	Vũ Thi Phương		Không			0	0%	Vợ
5	Đào Trung Hiếu		Không			0	0%	Con đẻ
6	Nguyễn Thúy Nga		Không			0	0%	Con dâu
7	Đào Thị Ngọc Mai		Không			0	0%	Con đẻ
8	Lê Thái Sơn		Không			0	0%	Con rể
9			Không			0	0%	Con đẻ

	Đào Ngọc Khánh Linh							
10	Đào Thị Anh		Không			0	0%	Chị gái
11	Phạm Quốc Biên		Không			0	0%	Anh rể
12	Đào Xuân Dĩnh		Không			0	0%	Em ruột
13	Vũ Thị Hằng		Không			0	0%	Em dâu
14	Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên	-	-			0	0%	Chủ tịch HĐQT
III	Ông Đoàn Văn Cường		Thành viên HĐQT, Phó giám đốc			24.499	0,75%	
1	Đoàn Văn Cầm		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Hà Thị Tách		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Đoàn Văn Mong		Không			0	0%	Anh trai
4	Trần Thị Tuyết		Không			0	0%	Chị dâu
5	Đoàn Thị Duyên		Không			0	0%	Chị gái
6	Đoàn Thị Mùi		Không			0	0%	Chị gái
7	Đoàn Thị Hứa		Không			0	0%	Chị gái
8	Đào Văn Long		Không			0	0%	Anh rể
9	Đoàn Văn Hiếu		Không			0	0%	Anh trai
10	Nguyễn Thị Huế		Không			0	0%	Chị dâu

11	Đoàn Thị Vòng		Không			0	0%	Chị gái
12	Nguyễn Xuân Thọ		Không			0	0%	Anh rể
13	Đoàn Văn Mười		Không			0	0%	Em trai
14	Đào Thị Vinh		Không			0	0%	Em dâu
15	Nguyễn Hồng Chuyển		Không			0	0%	Vợ
16	Đoàn Chuẩn		Không			0	0%	Con trai
17	Đoàn Thị Tú Anh		Không			0	0%	Con gái
18	Nguyễn Bá Hoạt		Không			0	0%	Bố vợ
19	Nguyễn Thị Chiên		Không			0	0%	Mẹ vợ
IV	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		Thành viên HĐQT			0	0%	
1	Nguyễn Ngọc Khâm		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Nga		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Đào Cẩm Vân		Không			0	0%	Vợ
4	Nguyễn Thị Ngọc Tú		Không			0	0%	Em gái
5	Đào Minh Tuấn		Không			0	0%	Em rể
6	Nguyễn Ngọc Trang Ngân		Không			0	0%	Con đẻ

7	Nguyễn Ngọc Ngân Giang		Không			0	0%	Con đẻ
8	Đào Quang Tuấn		Không			0	0%	Bố vợ
9	Vũ Thị Hòa		Không			0	0%	Mẹ Vợ
10	Công ty cổ phần cơ khí và khoáng sản Hà Giang		Không			1.164.919	35,7%	Trưởng BKS
V	Ông Hồ Văn Tuấn		Thành viên HĐQT			10.286	0,32%	
1	Đặng Thị Ngoạn		Không			0	0%	Mẹ đẻ
2	Trương Thị Chấn		Không			0	0%	Mẹ vợ
3	Vũ Thị Nụ		Không			0	0%	Vợ
4	Hồ Thị Hiền		Không			0	0%	Chị gái
5	Hoàng Minh Hanh		Không			0	0%	Anh rể
6	Hồ Thị Hải		Không			0	0%	Chị gái
7	Lê Văn Chính		Không			0	0%	Anh rể
8	Hồ Quang Mạnh		Không			0	0%	Anh trai
9	Nguyễn Thị Hoa		Không			0	0%	Chị dâu
10	Hồ Thị Thảo		Nhân viên			0	0%	Em gái
11	Nguyễn Khắc Độ		Không			0	0%	Em rể
12	Hồ Thị Hồng Nhung		Không			0	0%	Con gái
13	Hồ Thị Hồng Ngọc		Không			0	0%	Con gái

VI	Ông Nguyễn Hữu Khiêm		Kế toán trưởng- Thứ ký Công ty			3.500	0,10%	
1	Nguyễn Hữu Khoát		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Tiu		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Phạm Thị Chuân		Không			0	0%	Mẹ vợ
4	Phạm Thị Kim Huế		Không			0	0%	Vợ
5	Nguyễn Mai Hương		Không			0	0%	Con
6	Nguyễn Hữu Hoàng		Không			0	0%	Con
7	Nguyễn Bảo Hân		Không			0	0%	Con
8	Nguyễn Thị Quyên		Không			0	0%	Chị gái
9	Nguyễn Văn Minh		Không			0	0%	Anh rể
10	Nguyễn Thị Khuê		Không			0	0%	Chị gái
11	Đoàn Xuân Bảy		Không			0	0%	Anh rể
12	Nguyễn Thị Thêm		Không			0	0%	Em gái
13	Trần Văn Minh		Không			0	0%	Em rể
VII	Ông Cao Văn Cần		Trưởng Ban kiểm soát			0	0%	
1	Cao Văn Quyền		Không			0	0%	Bố đẻ
2	Đinh Thị Thắm		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Trần Huy Xuyên		Không			0	0%	Bố vợ
4	Vũ Thị Nhân		Không			0	0%	Mẹ vợ

5	Trần Thị Hằng		Không		0	0%	Vợ
6	Cao Thị Chuyên		Không		0	0%	Chị ruột
7	Phạm Văn Mạnh		Không		0	0%	Anh rể
8	Cao Thị Quyên		Không		0	0%	Em ruột
9	Bùi Văn Dũng		Không		0	0%	Em rể
10	Cao Ngọc Hân		Không		0	0%	Con đẻ
11	Cao Việt Hoàn		Không		0	0%	Con đẻ
12	Cao Văn Hào		Không		0	0%	Con đẻ
VIII	Bà Nguyễn Thị Hà		Kiểm soát viên		0	0%	
1	Nguyễn Văn Mơi		Không		0	0%	Bố đẻ
2	Thịnh Thị Minh		Không		0	0%	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Sơn		Không		0	0%	Anh Trai
4	Nguyễn Thị Hải		Không		0	0%	Chị dâu
5	Nguyễn Thị Nga		Không		0	0%	Chị gái
6	Trần Hoàng Sơn		Không		0	0%	Anh rể
7	Phạm Ngọc Loan		Không		0	0%	Chồng
8	Phạm Khánh Chi		Không		0	0%	Con đẻ
9	Phạm Đức Huy		Không		0	0%	Con đẻ
10	Bùi Thị Hà		Không		0	0%	Mẹ chồng
IX	Ông Bùi Văn Quang		Kiểm soát		0	0%	

			viên					
1	Nguyễn Thị Thoa		Không			0	0%	Vợ
2	Phạm Thị Thục		Không			0	0%	Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Thám		Không			0	0%	Bố vợ
4	Trương Thị Tho		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Hà Thị Hân		Không			0	0%	Chị Dâu
6	Bùi Văn Vinh		Không			0	0%	Em ruột
7	Dương Thị Thanh		Không			0	0%	Em dâu
8	Bùi Văn Cường		Không			0	0%	Em ruột
9	Bùi Thị Nụ		Không			0	0%	Em dâu
10	Bùi Thị Luyến		Không			0	0%	Em ruột
11	Lương Văn Nam		Không			0	0%	Em rể
12	Bùi Minh Sơn		Không			0	0%	Con đẻ
13	Bùi Minh Khuê		Không			0	0%	Con đẻ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và đăng tải trên Website của Công ty theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

